TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ DĨ AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập –Tự do –Hạnh phúc**

Bản án số: 456/2019/HS-ST
Ngày 27-12-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Võ Ngọc Công

Các hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa;

2. Ông Tô Văn Nhung.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Anh, Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Thị Hải, Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 12 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 438/2019/HS-ST ngày 03 tháng 12 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 473/2019/HSST-QĐ ngày 16 tháng 12 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Thị Ng, sinh năm 1963 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 16/12A khu phố Th Nh 2, phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Phật; con ông Nguyễn Văn D (đã chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1939; bị cáo có 10 chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1959, nhỏ nhất sinh năm 1981; bị cáo có 02 con ruột, lớn sinh năm 1985, nhỏ sinh sinh năm 1989; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo tại ngoại, có mặt.

2. Võ Thị Ngọc H, sinh năm 1978 tại tỉnh Bình Dương; thường trú: Số 326/2A khu phố Đ A, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Nội trợ; trình độ học vấn: 8/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Võ Văn Ph, sinh năm 1949 và bà Lê Thị S, sinh năm 1952; bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1969, nhỏ nhất sinh năm 1983; bị cáo có chồng tên Võ Tuấn C, sinh năm 1978, có 02 con ruột, lớn sinh năm 2002, nhỏ sinh năm 2006; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 16/9/2019 đến ngày 25/9/2019 được thay đổi biện pháp ngăn chặn bằng Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú; bị cáo tại ngoại, có mặt.

3. Nguyễn Văn L, sinh năm 1992 tại tỉnh Nghệ An; thường trú: Xóm MH, xã Qu Gi, huyện Qu L, tỉnh Nghệ An; chỗ ở: Tổ M, khu phố Đ Ch, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Thợ may; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Thiên chúa; con ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Th, sinh năm 1957; bị cáo có 06 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm

1976, nhỏ nhất sinh năm 1996; bị cáo có vợ tên Hồ Thị Tr, sinh năm 1998, có 01 con ruột, sinh năm 2018; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2019 cho đến nay, có mặt.

4. Trần Hùng T, sinh năm 1970 tại tỉnh Tiền Giang; thường trú: Ấp C L, xã B Đ, thị xã G C, tỉnh Tiền Giang; nghề nghiệp: Chạy xe mô tô chở khách; trình độ học vấn: 5/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn S (đã chết) và bà Cao Thị Kh (đã chết); bị cáo có 05 anh chị em ruột, lớn nhất sinh năm 1958, nhỏ nhất sinh năm 1980; tiền án, tiền sự: Không; bị bắt tạm giam từ ngày 16/9/2019 cho đến nay, có mặt.

** Người tham gia tố tụng khác:*

- *Người chứng kiến:* Bà Trần Thúy H, sinh năm 1983; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16 tháng 9 năm 2019, Nguyễn Thị Ng, Trần Hùng T, Võ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn L cùng một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) đến khu vườn tràm thuộc tổ B, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương đánh bạc hình thức binh xập xám thắng thua bằng tiền, mỗi ván đánh bạc từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Trong lúc chơi thì có nhiều đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) về trước, còn Ng và đồng phạm vẫn tiếp tục đánh bạc đến 18 giờ 30 phút cùng ngày thì Đội cảnh sát hình sự Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương kiểm tra phát hiện lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và thu giữ tại chiếu bạc 5.300.000 đồng, 01 bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

Quá trình điều tra xác định được như sau:

- Nguyễn Thị Ng mang theo và sử dụng 450.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 50.000 đồng khi bị bắt Công an thu giữ trong người 400.000 đồng.
- Nguyễn Văn L mang theo 2.800.000 đồng và sử dụng 1.800.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thắng 700.000 đồng, khi bị bắt Công an thu giữ trong người 3.500.000 đồng.
- Trần Hùng T mang theo và sử dụng 3.200.000 đồng để đánh bạc. Quá trình chơi thua 1.300.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 1.900.000 đồng.
- Võ Thị Ngọc H mang theo và sử dụng 1.000.000 đồng. Quá trình chơi thắng 500.000 đồng, khi bị bắt thu giữ trong người 1.500.000 đồng.

Tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc là 6.450.000 đồng.

Vật chứng thu giữ: 5.300.000 đồng và 01 (một) bộ bài tây 52 lá.

Đối với số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn L không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền trên cho L.

Đối với những đối tượng tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau.

Tại Bản cáo trạng số: 460/CT-VKS ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn L và Trần Hùng T phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương, trong phần tranh luận giữ nguyên quyết định truy tố theo toàn bộ nội dung cáo trạng đã nêu, đồng thời đánh giá tính chất mức độ hành vi phạm tội, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H, mỗi bị cáo 20.000.000 đồng đến 25.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 54 và Điều 58 Bộ luật Hình sự 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 để xử phạt các bị cáo Nguyễn Văn L và Trần Hùng T, mỗi bị cáo từ 04 tháng đến 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên đề nghị tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc 6.450.000 đồng nhưng thực tế thu được 5.300.000 đồng, đề nghị tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

Trước khi Hội đồng xét xử nghị án, các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát về điều luật áp dụng, khung hình phạt, xử lý vật chứng và các bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Khoảng 17 giờ 30 phút ngày 16/9/2019, tại khu vườn tràm thuộc tổ B, khu phố Ch L, phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương. Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn L và Trần Hùng T cùng một số đối tượng (không rõ nhân thân, lai lịch) rủ nhau đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám, mỗi ván đánh bạc từ 20.000 đồng đến 50.000 đồng. Tổng số tiền các bị cáo dùng đánh bạc là 6.450.000 đồng.

[3] Như vậy, hành vi của các bị cáo đánh bạc dưới hình thức đánh bài binh xập xám thắng thua bằng tiền, tổng số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc

6.450.000 đồng đã đủ yếu tố cấu thành về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Cáo trạng số: 460/CT-VKS ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương và kết luận của Kiểm sát viên đề nghị truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do các bị cáo thực hiện tuy ít nghiêm trọng, nhưng đã gây mất trật tự trị an tại địa phương, xâm phạm trật tự công cộng, trật tự xã hội. Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được đánh bạc dưới mọi hình thức ăn thua bằng tiền nhằm sát phạt lẫn nhau đều vi phạm pháp luật nhưng vì mục đích tư lợi đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử sẽ cân nhắc, xem xét tính chất mức độ tội phạm đã thực hiện, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo đủ để giáo dục cải tạo và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[5] Xét đây là vụ án có tính chất đồng phạm nhưng là giản đơn không có sự cấu kết chặt chẽ, không có sự bàn bạc, phân công vai trò cụ thể khi thực hiện hành vi phạm tội nên không xem là phạm tội có tổ chức. Các bị cáo tham gia với vai trò là người trực tiếp đánh bạc.

[6] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[7] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Xét tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Về nhân thân: Các bị cáo là người có nhân thân tốt thể hiện các bị cáo là người chưa có tiền án, tiền sự và người lao động, bị cáo L đang nuôi con nhỏ nên cũng cần xem xét khi quyết định hình phạt đối với các bị cáo.

[9] Về hình phạt:

- Hình phạt chính: Xét các bị cáo phạm tội ít nghiêm trọng, có nơi cư trú rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân tốt và người lao động, hơn nữa trong thời gian tại ngoại các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H chấp hành tốt chính sách pháp luật tại địa phương, thời gian tạm giam đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Hùng T có đủ sức răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo, tạo điều kiện cho các bị cáo tự cải tạo dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương nơi cư trú đồng thời các bị cáo là người lao động có thu nhập thấp, nên không áp dụng quy định khấu trừ một phần thu nhập khi áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ đối với các bị cáo theo quy định tại khoản 3 Điều 36 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ nên cần hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 172, 173/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân

dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng và Võ Thị Ngọc H.

- Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 3 Điều 321 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 10.000.000 đồng đến 50.000.000 đồng". Xét thấy hành vi đánh bạc thắng thua bằng tiền của các bị cáo gây mất trật tự tại địa phương đồng thời để răn đe, giáo dục các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Xét 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng là tang vật sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Xét số tiền thu giữ thực tế tại chiếu bạc 5.300.000 đồng, đây là tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[11] Đối với số tiền 1.000.000 đồng của Nguyễn Văn L không sử dụng vào việc đánh bạc nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương đã trả lại số tiền trên cho L và đối với những đối tượng tham gia đánh bạc cùng với các bị cáo, hiện không rõ nhân thân, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã D A, tỉnh Bình Dương tiếp tục xác minh, điều tra làm rõ xử lý sau là đúng quy định của pháp luật.

[12] Xét đề nghị Viện kiểm sát về tội danh, điều luật áp dụng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của các bị cáo và xử lý vật chứng là phù hợp nên Hội đồng xét xử chấp nhận. Còn mức hình phạt, xét thời gian tạm giữ, tạm giam, số tiền các bị cáo sử dụng vào việc đánh bạc cũng như vai trò, nhân thân của các bị cáo nên Hội đồng xét xử quyết định hình phạt nhẹ hơn Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Nguyễn Văn L, Trần Hùng T và quyết định hình phạt nặng hơn Viện kiểm sát đề nghị đối với các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H.

[13] Án phí sơ thẩm: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị Nga, Võ Thị Ngọc Hiếu, Nguyễn Văn Lưu và Trần Hùng Tiến phạm tội "Đánh bạc".

Áp dụng khoản 1, 3 Điều 321; Điều 36; điểm i, s khoản 1 Điều 51 và Điều 58 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Ng 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban

nhân dân phường D A, thị xã D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Thị Ng 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Võ Thị Ngọc H 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giữ từ ngày 16/9/2019 đến ngày 25/9/2019. Bị cáo còn phải tiếp tục chấp hành 08 (tám) tháng 03 (ba) ngày. Giao bị cáo về cho Ủy ban nhân dân phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương giám sát giáo dục. Thời hạn cải tạo không giam giữ được tính kể từ ngày Ủy ban nhân dân phường T Đ H, thị xã D A, tỉnh Bình Dương được Bản án và Quyết định thi hành án.

Phạt bổ sung bị cáo Võ Thị Ngọc H 15.000.000 (mười lăm triệu) đồng.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn L 10 (mười) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến ngày 27/12/2019, tương đương 10 (mười) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

Phạt bổ sung bị cáo Nguyễn Văn L 15.000.000 (mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Nguyễn Văn L ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo L không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

- Xử phạt bị cáo Trần Hùng T 10 (mười) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ, được khấu trừ thời gian tạm giam từ ngày 16/9/2019 đến ngày 27/12/2019, tương đương 10 (mười) tháng 03 (ba) ngày cải tạo không giam giữ (bị cáo đã chấp hành xong).

Phạt bổ sung bị cáo Trần Hùng T 15.000.000 (mươi lăm triệu) đồng.

Áp dụng khoản 3 Điều 328 Bộ luật tố tụng Hình sự năm 2015. Tuyên bố trả tự do cho bị cáo Trần Hùng T ngay tại phiên tòa, nếu bị cáo T không bị tạm giữ, bị bắt tạm giam về một tội phạm nào khác.

Hủy bỏ các Lệnh cấm đi khỏi nơi cư trú số: 172, 173/2019/HSST-LCĐKNCT ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương đối với bị cáo Nguyễn Thị Ng và Võ Thị Ngọc H.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước 5.300.000 (năm triệu ba trăm nghìn đồng) đồng theo biên lai thu tiền số 01361 ngày 03 tháng 12 năm 2019 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

- Tịch thu tiêu hủy 01 (một) bộ bài tây 52 lá đã qua sử dụng.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 02/12/2019 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Dĩ An với Chi cục thi hành án dân sự Dĩ An, tỉnh Bình Dương).

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng Hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy Ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Các bị cáo Nguyễn Thị Ng, Võ Thị Ngọc H, Nguyễn Văn L và Trần Hùng T, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo có mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN-CHỦ TÒA PHIÊN TÒA**